PHÂN TÍCH ĐOẠN TRÍCH THỀ NGUYỀN CỦA NGUYỄN DU

1. Dàn ý phân tích tác phẩm Thề nguyền của Nguyễn Du

a. Mở bài:

- Giới thiệu đoạn trích thề nguyền.

b. Thân bài:

- Tâm trạng và tình cảm của kiều:

+ Kiều vội vàng, hối hức muốn được gặp Trọng.

+ Tình yêu của Kiều dành cho Trọng rất mãnh liệt.

+ Kiều có sự lo lắng về tình yêu của mình đầy phong ba và bão táp.

+ Kiều có một tình yêu đầu đời thật đẹp.

+ Kiều khát khao được yêu, tình yêu tự do.

- Tâm trạng và thái độ của Kim Trọng:

+ Kim Trọng khẩn trương, cẩn thận rước Kiều vào nhà.

+ Kim Trọng cũng yêu say đắm kiều.

- Kiều thề nguyền cùng Kim Trọng:

+ Nghi lễ thề nguyền được thể hiện trang trọng và thiêng liêng trước trăng, trăng chứng nhân cho tình yêu đôi lứa.

+ Sự đồng tâm đồng lòng của hai người đối với tình yêu của họ.

+ Tạo nên niềm tin vào tình yêu.

+ Tình yêu sâu sắc của Thúy Kiều và Kim Trọng.

c. Kết bài:

- Nêu cảm nhận về đoạn trích Thề Nguyền.

2. Em hãy bình giảng về đoạn trích Thề nguyền

Trong cuộc đời này, liệu có mấy người dám khẳng định: ta sống không cần tình? Đại thi hào Nga M.Gorki từng quả quyết rằng: Tình yêu - đó là thơ ca cuộc đời. Cuộc sống thiếu tình yêu không phải là sống mà chỉ là sự tồn tại! Và như là định mệnh, tình yêu tìm đến văn chương nghệ thuật để được bất tử hoá. Những áng văn thơ về đề tài này, từ xưa đến nay vẫn giữ vị trí cao nhất trong lòng người đọc. Ai có thể thờ ơ với tình yêu trong sáng của Romeo và Juliet trong đêm trăng thề nguyền? Cũng như vậy, ai có thể không nhận ra một phần tâm hồn mình trong tình yêu của Thuý Kiều và Kim Trọng? Thề nguyền là một nét biểu hiện đẹp trong tình yêu của người quốc sắc, kẻ thiên tài này.

Thề nguyền là một cung bậc tình cảm trong tình yêu. Lời thề là sự khẳng định cho niềm tin, lòng thuỷ chung son sắt của hai con người, nó cho tình yêu một chỗ dựa vững chắc, bền chặt. Chẳng thế mà cả Romeo và Juliet, Thuý Kiều và Kim Trọng đều xem nó là minh chứng cho tình yêu của minh trong văn học trung đại Việt Nam, việc xuất hiện một tình yêu kiểu Kim – Kiều thật hiếm thấy. Tình yêu ấy đã phá rào định kiến, gỡ bỏ mọi trói buộc để đến với nhau tự do, tự nguyện. Một tình yêu vượt trên thời đại.Để bảo vệ, vun đắp cho mối tình đẹp đẽ của mình Thuý Kiều đã:

"Cửa ngoài vội rủ rèm che

Xăm xăm băng lối vườn khuya một mình"

Vì hành động xăm xăm băng lối vườn khuya ấy mà Kiều đã nhận lấy không biết bao nhiêu tiếng chê - khen. Các cụ ta xưa xem đó là hành động trái lại với đạo đức, luân lý, cương thường. Trong khi nàng phải gần gũi mình trong cảnh thâm nghiêm kín cổng cao tường hay êm đềm trướng rủ màn che – tường đông ong bướm đi về mặc ai, thì hành động một mình giữa đêm tối tìm đến nhà người yêu của Kiều thật khó chấp nhận, nó không phải là hành động của bậc tiểu thư đài các thâm khuê.

"Nhặt thưa gương dọi đầu cành,

Ngọn đèn trông lọt trướng huỳnh hắt hiu.

Sinh vừa tựa án thiu thiu,

Dở chiều như tỉnh dở chiều như mê.

Tiếng sen sẽ động giấc hòe,

Bóng trăng đã xế hoa lê lại gần

Bâng khuâng đỉnh Giáp non thần

Còn ngờ giấc mộng đêm xuân mơ màng

Nàng rằng: "Khoảng vắng đêm trường,

Vì hoa nên phải trổ đường tìm hoa.

Bây giờ rõ mặt đôi ta,

Biết đâu rồi nữa chẳng là chiêm bao?"

Ta thấy hiện lên hình ảnh người con gái vội vã đi tìm tình lang, khi vừa trở về nhà thì hay tin cả nhà vẫn chưa về, ngay lập tức trong lòng Kiều đã nảy ra ý định sang tìm Kim Trọng lần nữa. Chứng tỏ rằng tình yêu của nàng đang ở độ mặn nồng và sâu sắc nhất, nỗi nhớ đã bộc lộ ra bằng hành động để chứng minh. Những từ "vội", "xăm xăm", "băng lối", "một mình" đã thể hiện sự mạnh mẽ, quyết đoán của Kiều trong tình yêu, không màng lễ tiết hay những quan niệm phong kiến ngăn cản tình yêu, vứt bỏ tất cả sau lưng để tìm đến với chân ái của cuộc đời. Bên cạnh đó tình yêu của Kiều còn được vẽ nên dưới một khung cảnh thiên nhiên rất thơ mộng và trữ tình, gợi ra sự lãng mạn, tươi trẻ của thứ tình yêu đầu đời tuyệt đẹp.

Đó là cảnh "Nhặt thưa gương dọi đầu cành", khi ánh trăng trên cao tỏa xuống những thứ ánh sáng dịu dàng, rồi xuyên qua từng tầng lá để lọt xuống những tia sáng lưa thưa chiếu lên người giai nhân đang rảo bước trong vườn. Cảnh ánh đèn mờ mờ của Kim Trọng xuyên qua cửa hắt ra ngoài vườn, không chỉ thể hiện ánh nhìn trông mong, thương nhớ luôn hướng về nơi tình lang ở của nàng Kiều, mà nó còn thể hiện tinh thần hiếu học, sự miệt mài chăm chỉ của Kim Trọng trong việc đèn sách, càng chứng minh tình yêu của Kiều đã đặt đúng người. Thúy Kiều nhanh chóng băng vườn tìm đến nhà Kim Trọng, ở đây thấy chàng đã hiu hiu giấc ngủ bên đèn sách, chập chờn trong giấc mộng. Nguyễn Du dùng hình ảnh có tính ước lệ như "Tiếng sen đã động giấc hòe", để thể hiện phong thái dù vội vã nhưng vẫn uyển chuyển, thanh khiết nhẹ nhàng của Thúy Kiều thông qua "tiếng sen". Lại diễn tả cảnh say giấc của Kim Trọng bằng "giấc hòe" trích từ điển cố Thuần Vu Phần ngủ dưới gốc hòe mơ thấy vinh hoa phú quý. Điều đó thể hiện lý tưởng và khát vọng của Kim Trọng vào việc tạo lập công danh, sự nghiệp, thế nhưng trước giấc mộng không có thật và thân ảnh Thúy Kiều đã đến bên thì Kim đã nhanh chóng thức dậy. Hình ảnh "Bóng trăng đã xế hoa lê lại gần" càng làm tăng thêm sự thi vị và lãng mạn cho công cuộc gặp gỡ của Kiều và Kim Trọng. Khung cảnh

đôi kim đồng ngọc nữ, dưới ánh trăng sáng tỏ, với nội tâm là tình yêu mãnh liệt dành cho nhau trở nên thật tuyệt diệu.

Chính vì thế khi Kim Trọng tỉnh giấc, nhìn thấy Kiều dưới ánh trăng thanh lại cứ ngỡ bản thân mình đang mơ, thực tế là vì quá đỗi bất ngờ, cùng với việc nhớ mong người yêu mà tưởng mình mộng phải đâu ngờ người đã tới tận bên án thư. Tại đây Kiều đã mạnh mẽ tỏ bày nỗi lòng mình, việc mà xưa nay chắc chẳng mấy nữ nhi thường tình dám chủ động, Kiều đối diện với Kim Trọng bộc lộ sự nhớ mong, trống vắng khi xa nhau, lại sợ "đêm trường" khó tránh khỏi nhớ thương, thế nên ví "hoa" chính là tình yêu, nàng đã "vì hoa nên phải trổ đường tìm hoa". Thế nhưng bên cạnh nỗi nhớ mong tình quân, thì hành động bộc phát của Kiều có lẽ còn xuất phát từ giấc mộng về Đạm Tiên, phải chăng Thúy Kiều đang lo lắng rằng tình yêu của mình sẽ giống như đóa hoa kia, đẹp nhưng sớm nở tối tàn đầy xót xa. Hoặc là lại giống như một giấc "chiêm bao" cuối cùng chẳng còn lại gì, điều đó khiến lòng Kiều bất an vô cùng. Chính vì thế nên mới có cảnh tìm gặp rồi thề nguyền kết tóc, để nàng cảm thấy an tâm hơn về tình yêu đầu đời đẹp như mộng của mình.

Lại là giấc mộng. Dường như khi yêu, người ta nhìn thế giới bằng con mắt mơ mộng. Kiều xuất hiện trước mặt chàng đầy bất ngờ, với vẻ xinh đẹp yêu Kiều là thế khiến chàng ngỡ mình đang đắm chìm trong giấc mộng đêm xuân mơ màng cũng là điều dễ hiểu.Hết ngạc nhiên, chàng vui mừng hạnh phúc:

"Vội mừng làm lễ rước vào,

Đài sen nối sáp lò đào thêm hương.

Tiên thề cùng thảo một chương,

Tóc mây một mớn dao vàng chia đôi.

Vầng trăng vằng vặc giữa trời,

Đinh ninh hai miệng một lời song song

Tóc tơ căn vặn tấc lòng,

Trăm năm tạc một chữ đồng đến xương"

Không khí đêm thề nguyền được gợi lên đầy ấn tượng, với ánh sáng, màu sắc, hương thơm; với cảnh đẹp, người đẹp… tạo nên dấu ấn tình yêu đầu đời không bao giờ phai mờ trong tâm hồn Kiều. Biểu hiện của buổi thề nguyền là tiên thề, tóc mây, dao vàng, vầng trăng và lời thề. Kiều trao chàng kim mớn tóc mây biểu hiện sự hẹn ước. Đêm thề nguyền của hai người yêu nhau được vây gọn trong thiên nhiên đẹp đẽ, êm đềm với sự minh chứng của vầng trăng vằng vặng giữa trời.

Trăng là kẻ cố tri, thường xuyên xuất hiện và đi về để chứng kiến những bước ngoặt trong cuộc đời nàng Kiều, vầng trăng ấy chất chứa đầy tâm trạng bởi dưới trăng là con người của nỗi niềm tâm sự khôn nguôi.

Lời ước hẹn "Trăm năm tạc một chữ đồng đến tâm" chính là lời thề nguyền, hẹn ước suốt kiếp chỉ chung tình với đối phương, mà chữ "đồng" trong đồng tâm, đồng lòng đã ghi tạc vào sâu trong trái tim mãi mãi không bao giờ phai mờ. Tỏ rõ tình cảm và sự thủy chung son sắt của hai con người yêu nhau, vượt qua mọi sự ngăn cản của lễ giáo phong kiến, một lòng theo đuổi thứ tình yêu đích thực, tươi đẹp nhất cuộc đời.

3. Bài văn phân tích bài thơ Thề nguyền

Truyện Kiều của Nguyễn Du là một trong những tác phẩm được xếp vào hàng kinh điển của nền văn học dân tộc, có tầm ảnh hưởng mạnh mẽ trong đời sống của nhân dân Việt Nam suốt mấy trăm năm nay. Giá trị của truyện Kiều đến từ các giá trị nhân văn, tính nhân bản

như lòng thương cảm và xót xa cho số phận con người dưới chế độ phong kiến, ca ngợi vẻ đẹp tài hoa và tâm hồn của người phụ nữ, bên cạnh đó nó còn mang giá trị hiện thực khi phản ánh, tố cáo chế độ phong kiến tàn ác, chèn ép đày đọa con người đến bước đường cùng. Nhân vật chính của tác phẩm là Thúy Kiều một cô gái trẻ tuổi, tài sắc vẹn toàn, thế nhưng lại phải chịu bất hạnh với kiếp hồng nhan bạc mệnh. Trong phần thứ nhất - Gặp gỡ của tác phẩm, thì trích đoạn Thề nguyền là một trong những trích đoạn hay nhất kể về mối tình đẹp của Thúy Kiều với Kim Trọng.

Thề nguyền bắt đầu từ câu 431 đến câu 452 của tác phẩm, sau khi gặp gỡ tại tiết Thanh minh, Kim Trọng và Thúy Kiều đã có thêm vài lần gặp gỡ, cặp trai tài gái sắc, đang tuổi thanh xuân phơi phới đã nhanh chóng phải lòng nhau và tình yêu ngày càng trở nên sâu đậm. Chính vì lẽ đó nên Thúy Kiều nhân lúc cả nhà sang ngoại, đã lén đi tìm gặp Kim Trọng, rồi sau khi đã trở về nhà lúc chiều tà mà chưa thấy người nhà quay trở về nàng lại tiếp tục quay lại lần nữa, rồi tự định ước chung thân với Kim Trọng, để bày tỏ tình yêu sâu sắc chân thành của cả hai. Trích đoạn Thề nguyền đã kể lại tất thảy việc đính ước của cả hai dưới ánh trăng vằng vặc.

Mở đầu đoạn trích "Thề nguyền" là sự chủ động đến táo bạo của Thúy Kiều khi sang nhà Kim Trọng nhân cơ hội cha mẹ và các em sang bên ngoại chưa về nhà:

"Cửa ngoài vội rủ rèm the

Xăm xăm băng lối vườn khuya một mình

Nhặt thưa gương giọi đầu cành

Ngọn đèn trông lọt trướng huỳnh hắt hiu"

Khi con tim đã rung động vì tình yêu thì ước muốn luôn được ở bên cạnh người mình yêu cũng là điều dễ hiểu. Các động từ "vội","xăm xăm", "băng lối" diễn tả trạng thái vội vàng, nhanh chóng, khẩn trương của Thúy Kiều khi sang nhà Kim Trọng lần thứ hai. "Vườn khuya" tĩnh mịch, thanh vắng không khiến nàng chùn bước mà ngược lại, tình yêu nồng cháy nơi con tim Thúy Kiều đã khiến nàng xé bỏ rào cản, bức tường ngăn cách tình yêu đôi lứa trong xã hội đương thời. Xã hội xưa quan niệm "Nam nữ thụ thụ bất thân", trong tình yêu, người phụ nữ không có quyền chủ động quyết định hạnh phúc của mình vậy mà Thúy Kiều lại chủ động "băng lối" sang nhà chàng Kim vào buổi chiều tà. Như vậy chẳng phải là quá táo bạo hay sao? Nàng khao khát một tình yêu đến từ chính trái tim của hai người, một tình yêu tự do và mãnh liệt nên đã thề nguyền cùng Kim Trọng. Mặt trăng đã lên và chiếu những tia sáng qua lá cây tạo nên một không gian huyền ảo. Chàng Kim lúc này đang mơ màng dưới ngọn đèn học hiu hắt.

Mong ước được thề nguyền, sánh đôi và trọn nghĩa thủy chung với Kim Trọng nên Thúy Kiều đã có hành động đầy táo bạo:

"Sinh vừa tựa án thiu thiu,

Dở chiều như tỉnh dở chiều như mê.

Tiếng sen sẽ động giấc hòe,

Bóng trăng đã xế hoa lê lại gần

Bâng khuâng đỉnh Giáp non thần

Còn ngờ giấc mộng đêm xuân mơ màng

Nàng rằng: Khoảng vắng đêm trường

Vì hoa nên phải trổ đường tìm hoa

Bây giờ rõ mặt đôi ta

Biết đâu rồi nữa chẳng là chiêm bao?"

Lý do ấy thật chính đáng và thuyết phục. Vì tình yêu mà nàng chủ động "trổ đường tìm hoa", vì tình yêu chân chính, tự do mà nàng vượt khỏi những quy định của Nho giáo. "Khoảng vắng đêm trường" không phải thời gian, không gian thực mà là thời gian, không gian tâm lí.Tâm trạng của những người đang yêu luôn ngập tràn nỗi nhớ nhung, vừa mới gặp nhau mà Thúy Kiều đã cảm thấy như xa Kim Trọng một thời gian rất dài.Hơn nữa, Kim Trọng thuê trọ ở gần nhà Thúy Kiều nhưng như thế vẫn còn chưa đủ.Nàng muốn gần chàng Kim hơn nữa để tình yêu lứa đôi thêm phần gắn kết.Trong lĩnh vực văn chương, từ "hoa" thường để chỉ người con gái tài sắc nhưng trong câu thơ "Vì hoa nên phải trổ đường tìm hoa" từ "hoa" ngầm chỉ tình yêu son sắt, tha thiết với chàng Kim. Từ khi gặp mộ nàng Đạm Tiên, Thúy Kiều luôn có dự cảm chẳng lành về cuộc đời của mình và mối tình của mình với Kim Trọng. Dự cảm về sự chia lìa, dang dở luôn thường trực trong tâm trí của người thiếu nữ có vẻ đẹp "mười phân vẹn mười" ấy. Nhân lúc còn "rõ mặt đôi ta", Thúy Kiều muốn hẹn ước cùng Kim Trọng bởi nàng lo sợ sau này sẽ không còn cơ hội nữa.

“Khoảng vắng đêm trường” gợi một khoảng không gian thời gian trong tâm trí rợn ngợp mà nàng phải vượt qua để tới gặp Kim Trọng. “Vì hoa” ở đây tức chỉ Kim Trọng, một con người tài hoa, phong nhã khiến nàng yêu say đắm sau lần gặp đầu tiên, chính tình yêu ấy đã thôi thúc nàng vượt bao nhiêu định kiến để đến gặp mặt, giãi bày. Thúy Kiều ngay từ khi còn sống trong cảnh êm đềm trướng rủ màn che đã luôn có những sự cảm không lành về một tương lai nhiều biến cố, đau khổ. Dù tình yêu đang ở lúc nồng nàn, say đắm nhất thì nàng luôn lo lắng liệu đó có phải giấc chiêm bao, mọi thứ phải chăng rồi sẽ tan biến. Hành động vội vã của nàng như muốn tranh thủ từng phút giây hạnh phúc được ở bên người mình yêu.

Sau những lời giãi bày của Kiều, Kim Trọng cùng nàng vào trong phòng, nhanh chóng đốt trầm hương thơm thoảng, thắp thêm đèn tỏa ánh sáng ấm áp, chàng lấy tờ giấy hoa ra viết lời thề, cắt tóc chia thành hai phần đặt lên án thư, trao đổi vật tin. Dưới sự chứng giám của vầng trăng:

"Vội mừng làm lễ rước vào,

Đài sen nối sáp lò đào thêm hương.

Tiên thề cùng thảo một chương,

Tóc mây một món dao vàng chia đôi.

Vầng trăng vằng vặc giữa trời,

Đinh ninh hai miệng một lời song song

Tóc tơ căn vặn tấc lòng,

Trăm năm tạc một chữ đồng đến xương"

Buổi thề nguyền ngắn gọn, vội vàng nhưng đầy đủ nghi thức: thề nguyền, tóc mây, dao vàng, vầng trăng và lời thề nguyền. Trong buổi thề nguyền ấy, Thúy Kiều đã trao cho Kim Trọng tóc mây, đây không chỉ là nghi thức hẹn ước mà còn thể hiện được tình cảm sâu sắc mà Thúy Kiều trao cho Kim Trọng. Với nhiều hình ảnh ước lệ cùng điển cố, điển tích, Nguyễn Du đã khắc họa ra một không gian thề nguyền lãng mạn, thơ mộng, mà ở đó vầng trăng là nhân chứng cho mối tình son sắt của hai người.